

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày: 14-4-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Định và ông Nguyễn Văn Tạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Tạ Phong Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Hồ Trọng Q, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1992; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Trọng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ Hoàng Thị T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 31/3/2017, bị TAND huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2024 đến ngày 06/4/2024 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu D, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1988; tại: thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

* Về nhân thân:

+ Ngày 16/8/2011, bị Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau;

+ Ngày 21/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng 28 ngày về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2011/HSST;

+ Ngày 15/11/2024, bị TAND huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An, thuộc Cục C10, Bộ Công an (đóng tại xã Cam Chính, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị). Có mặt.

3. Mai Quyết T, sinh ngày 30 tháng 7 năm 1995; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định được cha và bà Mai Thị A; vợ, con: chưa có; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2024 đến ngày 06/4/2024 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng: Anh Hoàng Xuân H, anh Mai Văn H, anh Võ Quốc V, anh Đàm Xuân L. Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 28/3/2024, Công an huyện Quảng Trạch kiểm tra, phát hiện Mai Quyết T đang cầm một gói thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 ống nhựa chứa ma túy đá. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. T khai nhận, số ma túy trên là do Hồ Trọng Q bảo đi ra ngã tư đường nội thôn thuộc thôn H, xã Q, huyện Q để giao cho một người tên là Thành Phi, là người mua ma túy của Q qua điện thoại.

Quá trình điều tra đã làm rõ, trước đó vào khoảng 17 giờ ngày 28/3/2024, Hồ Trọng Q rủ Mai Quyết T đến tại nhà ở của mình để chơi. Tại phòng ngủ, Q đã lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong nhà ra, dùng bật lửa đốt hút 01 hơi, rồi đưa cho Mai Quyết T hút, sau đó thì Q đưa ma túy cho T đi giao cho đối tượng tên là Thành Phi thì bị bắt quả tang.

Khám xét chỗ ở của Hồ Trọng Q thu được: 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu cam, kích thước cao 19,5cm, đường kính chai 2,5cm, đường kính đáy chai 5cm, trên nắp chai có đục 02 lỗ thủng có gắn 01 ống nhựa màu tím, 01 ống thủy tinh trong suốt, một đầu uốn cong hình móc câu, bên trong có chứa tạp chất màu nâu đen; 01 ống thủy tinh trong suốt, một đầu uốn cong hình móc câu bị biến dạng, kích thước 12,8 cm x 0,5 cm; 01 ống thủy tinh trong suốt bị biến dạng kích thước 15 cm x 0,5

cm; 01 hộp nhựa nắp màu đỏ, kích thước 7,8 x 4,5 cm, bên trong có chứa 22 đoạn ống nhựa gồm 05 ống nhựa màu hồng và 17 ống nhựa màu xanh, được dán kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hồ Trọng Q và Mai Quyết T còn khai nhận các lần mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/3/2024, thông qua việc nhắn tin qua ứng dụng Zalo, Hồ Trọng Q và Mai Quyết T bán ma túy dạng đá cho Hoàng Xuân H với tổng số tiền là 500.000 đồng. Trong đó, H chuyển khoản trước số tiền 250.000 đồng vào số tài khoản 0849181789 của Hồ Trọng Q mở tại Ngân hàng MBBank. Còn lại số tiền 250.000 đồng, khi Hoàng Xuân H đến trước nhà ở của Hồ Trọng Q, Hồ Trọng Q đưa ống nhựa chứa ma túy đá cho Mai Quyết T và bảo T cầm ma túy ra giao cho Hoàng Xuân H rồi lấy 250.000 đồng tiền mặt đưa lại cho Hồ Trọng Q.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/3/2024, thông qua việc nhắn tin qua ứng dụng Zalo, Hồ Trọng Q và Mai Quyết T bán ma túy dạng đá cho Mai Văn H tổng số tiền là 500.000 đồng. Trong đó, H chuyển khoản trước số tiền 300.000 đồng vào số tài khoản 0849181789, mở tại Ngân hàng MBBank của Hồ Trọng Q. Sau đó, Mai Văn H vào trước cổng nhà Q. Q đưa ống nhựa chứa ma túy đá cho T và bảo T gặp giao cho Mai Văn H rồi lấy 200.000 đồng đưa lại cho Hồ Trọng Q.

Ngoài những lần giao bán ma túy nêu trên, Hồ Trọng Q còn bán ma túy cho các đối tượng sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 27/3/2024, Hồ Trọng Q trực tiếp bán ma túy dạng đá cho Hoàng Xuân H tổng số tiền là 900.000 đồng. Trong đó, H chuyển khoản 500.000 đồng vào số tài khoản 0849181789, mở tại Ngân hàng MBBank và chuyển 400.000 đồng vào tài khoản Ví Momo của Q.

Lần thứ hai: Vào ngày 27/3/2024, Hồ Trọng Q bán ma túy đá cho Đàm Xuân L với số tiền 400.000 đồng, hình thức là trả tiền mặt cho Q.

Về nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang nói trên, Hồ Trọng Q khai nhận: Vào trưa 27/3/2024, thông qua ứng dụng Zalo, Q đã nhắn tin cho Nguyễn Hữu D để mua ma túy. Sau đó, Hồ Trọng Q trực tiếp vào nhà của D và mua ma túy với số tiền 7.000.000 đồng. D đưa cho Q một bao thuốc lá ngựa trắng bên trong có một túi nilon chứa ma túy dạng đá. Số ma túy này, Q đã sử dụng cùng với T và bán cho các đối tượng nghiện. Số còn lại bị Công an thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét.

Ngoài lần bán ma túy cho Hồ Trọng Q như đã nêu trên, Nguyễn Hữu D còn bán ma túy cho Q, các lần như sau:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 04/02/2024, Hồ Trọng Q liên lạc qua ứng dụng Zalo của Nguyễn Hữu D hỏi mua ma túy và chuyển 500.000 đồng vào số tài khoản

040094698113 của D mở tại Ngân hàng Sacombank, rồi nhờ Mai Quyết T vào cổng chào Chính Trực thuộc tổ dân phố C, phường Q, thị xã B lấy ma túy từ Nguyễn Hữu D. Sau đó, T đưa ma túy về cho Q, Q đã sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ hai: Vào sáng 06/02/2024, Hồ Trọng Q liên lạc qua ứng dụng Zalo của Nguyễn Hữu D hỏi mua ma túy, rồi chuyển 500.000 đồng vào số tài khoản 040094698113 của D, sau đó Q trực tiếp đến nhà D lấy về sử dụng hết.

Số tiền có được từ việc bán ma túy nói trên, gồm: Hồ Trọng Q là 2.300.000 đồng và Nguyễn Hữu D là 8.000.000 đồng. Hai bị cáo khai nhận đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận giám định số 389/KL-KTHS ngày 05/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,086g; Mẫu ký hiệu A2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,844g; Mẫu ký hiệu A3 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,015g. Tổng khối lượng là 1,945g.

* Về vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ vật chứng và chuyển xử lý theo thẩm quyền:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh trắng, số IMEI 1 860354049612492, số IMEI 2 860354049612484, máy có gắn thẻ sim số thuê bao 0849181789, máy đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V20, màu xám, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 1) 860856059215693, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 2) 860856059215685, điện thoại gắn sim số 0869855202, máy đã qua sử dụng, được để vào trong túi niêm phong ký hiệu PS2 có mã số PS2 1908881, được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch;

+ 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu cam, kích thước cao 19,5cm, đường kính chai 2,5cm, đường kính đáy chai 5cm, trên nắp chai có đục 02 lỗ thủng có gắn 01 ống nhựa màu tím; 01 ống thủy tinh trong suốt, một đầu uốn cong hình móc câu bị biến dạng, kích thước 12,8cm x 0,5cm; 01 ống thủy tinh trong suốt bị biến dạng kích thước 15cm x 0,5cm. Tất cả được bỏ vào túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 1908872 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia, dán kín các mép, dán giấy niêm phong và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, kích thước 10cm x 6cm x 1cm, được bỏ vào phong bì thư dán kín các mép, có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú;

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “389/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt,

bên trong có chứa 1,721g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong túi nilon trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu xám, số IMEI 355430075906768, số MEID 35543007590676; bên trong có gắn thẻ sim 0857732593, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Được để trong phong bì thư, được dán kín ký tên đầy đủ thành phần tham gia và đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch;

+ 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank, trên thẻ có in dòng chữ “NGUYEN HUU DUNG”, số tài khoản 040094698113;

+ Số tiền là 2.100.000 đồng đang được tạm giữ tại tài khoản 3949.0.9042498.00000 của Công an huyện Quảng Trạch mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch hiện đã được chuyển khoản theo uỷ nhiệm chi chuyển khoản số 56 ngày 03/12/2024 của Công an huyện Quảng Trạch chuyển khoản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch số tài khoản 3949.0.1054960.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSQT ngày 15 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố: Bị cáo Hồ Trọng Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Hữu D và Mai Quyết T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự và căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Trọng Q. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu D. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mai Quyết T. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Trọng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Nguyễn Hữu D và Mai Quyết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Hồ Trọng Q từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 24 (hai mươi bốn) tháng

từ đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D từ 05 (năm) năm tù đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

+ Xử phạt bị cáo Mai Quyết T từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu cam, kích thước cao 19,5cm, đường kính chai 2,5cm, đường kính đáy chai 5cm, trên nắp chai có đục 02 lỗ thủng có gắn 01 ống nhựa màu tím; 01 ống thủy tinh trong suốt, một đầu uốn cong hình móc câu bị biến dạng, kích thước 12,8cm x 0,5cm; 01 ống thủy tinh trong suốt bị biến dạng kích thước 15cm x 0,5cm. Tất cả được bỏ vào túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 1908872 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia, dán kín các mép, dán giấy niêm phong và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, kích thước 10cm x 6cm x 1cm, được bỏ vào phong bì thư dán kín các mép, có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú; 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “389/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chứa 1,721g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong túi nilon trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank, trên thẻ có in dòng chữ “NGUYEN HUU DUNG”, số tài khoản 040094698113; Thẻ sim số thuê bao 0849181789 (được gắn theo điện thoại nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh trắng); Thẻ sim số thuê bao 0869855202 (được gắn theo điện thoại nhãn hiệu Vivo V20, màu xám); Thẻ sim số thuê bao 0857732593 (được gắn theo điện thoại Apple, loại Iphone 6S, màu xám).

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh trắng, số IMEI 1 860354049612492, số IMEI 2 860354049612484, máy đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V20, màu xám, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 1) 860856059215693, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 2) 860856059215685, máy đã qua sử dụng, được để vào trong túi niêm phong ký hiệu PS2 có mã số PS2 1908881, được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu xám, số IMEI 355430075906768, số MEID 35543007590676, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Được để trong phong bì

thư, được dán kín ký tên đầy đủ thành phần tham gia và đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch; Số tiền là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ tại tài khoản 3949.0.9042498.00000 của Công an huyện Quảng Trạch mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch hiện đã được chuyển khoản theo uỷ nhiệm chi chuyển khoản số 56 ngày 03/12/2024 của Công an huyện Quảng Trạch chuyển khoản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch số tài khoản 3949.0.1054960.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch.

- Buộc bị cáo Hồ Trọng Q phải nộp lại số tiền 200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu D phải nộp lại số tiền 8.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Buộc các bị cáo Hồ Trọng Q, Nguyễn Hữu D và Mai Quyết T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Các bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xử phạt các bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Trọng Q, Nguyễn Hữu D và Mai Quyết T đã thừa nhận và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như Kết luận điều tra, nội dung Cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Vì mục đích kiếm lời, tiêu xài, phục vụ nhu cầu bản thân, nên sau khi thống nhất với Q, Nguyễn Hữu D đã bán ma túy 03 lần cho Hồ Trọng Q; bị cáo Hồ Trọng Q sau khi mua được ma túy từ D đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 05 lần trở lên, cho đôi các đối tượng. Đồng thời, Hồ Trọng Q còn có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy và sử dụng nhà ở của mình làm địa điểm để tổ chức cho T cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Mai Quyết T là người giúp sức cho Hồ Trọng Q giao bán trái phép chất ma túy nhiều lần trở lên. Chất ma túy thu giữ theo kết luận giám định là Methamphetamine có khối lượng 1,945g. Xét thấy, lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn thống nhất, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với vật

chứng thu giữ; các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo Hồ Trọng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hồ Trọng Q và Mai Quyết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và gây nên sự bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây tác hại, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và bị lên án mạnh mẽ nhưng vì muốn thỏa mãn mục đích bản thân, vì háms lợi mà các bị cáo đã coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần quyết định một hình phạt tương xứng đối với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Nhằm để răn đe, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và quy tắc của cuộc sống, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

[4] Xét tính đồng phạm, vị trí, vai trò của mỗi bị cáo thấy rằng:

[4.1] Trong các bị cáo thì Hồ Trọng Q là người có vị trí, vai trò quan trọng nhất, trực tiếp thỏa thuận, thống nhất việc mua bán ma túy với Nguyễn Hữu D. Sau khi mua được ma túy từ D, Q đã trực tiếp giao bán và thu lợi từ việc bán ma túy cho các đối tượng có nhu cầu; đồng thời cung cấp ma túy, thỏa thuận việc mua bán và hướng dẫn, chỉ đạo bị cáo T thực hiện hành vi giao bán ma túy cho người mua. Không những vậy, bị cáo còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính với hình phạt cao hơn so với các bị cáo còn lại.

[4.2] Bị cáo Nguyễn Hữu D là người bán ma túy cho Hồ Trọng Q. Nguồn gốc số ma túy mà bị cáo Q sử dụng và bán trái phép cho các đối tượng là do D cung cấp, bán lại. Do vậy, bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn sau bị cáo Q. Bị cáo Mai Quyết T là đồng phạm, khi thực hiện hành vi phạm tội cũng thể hiện sự tích cực, chủ động. Sau khi có sự hướng dẫn của Q, bị cáo đã không từ chối, đã tiếp nhận, đồng thuận, thống nhất ý chí, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đã trực tiếp đi giao ma túy cho các đối tượng. Vì vậy, bị cáo cũng cần phải bị xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng, phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, nhân thân của các bị cáo: Tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” đã là tình tiết định khung nên không coi là tình tiết tăng nặng. Bị cáo Hồ Trọng Q và Nguyễn Hữu D là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử, bị cáo D còn bị xử lý hành chính. Bị cáo Mai Quyết T có nhân thân tốt.

[6] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo D có bố, mẹ là người có công, được thưởng Huy chương kháng chiến và được hưởng chính sách như Thương binh. Bị cáo D đã từng tham gia quân đội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bị cáo Mai Quyết T sau khi bị bắt giữ đã tích cực hợp tác trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, khai báo ra nguồn gốc ma túy và đồng phạm khác. Mặt khác, bị cáo Mai Quyết T trong quá trình lao động, sản xuất đã được Công đoàn ngành dệt may tỉnh Bình Dương tặng Giấy khen lao động giỏi, lao động sáng tạo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho các bị cáo theo tình tiết, điều kiện mà mỗi bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[7] Đối với Hoàng Xuân H, Mai Văn H, Võ Quốc V, Đàm Xuân L và Mai Quyết T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã chuyển hồ sơ đề nghị xem xét xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định. Về số ma túy mà Nguyễn Hữu D khai nhận là mua từ đối tượng không nhớ rõ đặc điểm, tên tuổi và địa chỉ cụ thể, vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh.

[8] Xét quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, không áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bởi vì, sau khi bị bắt giữ, thu giữ, khám xét, quá trình điều tra và trên cơ sở kết quả trích xuất từ dữ liệu điện thoại di động, các giao dịch chuyển tiền, chuyển khoản, cũng như lời khai của các đối tượng mua ma túy của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp, thống nhất, đủ căn cứ xác định được hành vi phạm tội của các bị cáo. Ngoài ra, đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Q và bị cáo D để xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa phù hợp, chưa nghiêm, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo.

[9] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại Trại giam, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo tiến bộ. Bị cáo T thực hiện hành động phạm tội theo sự hướng dẫn của Q, có vai trò không đáng kể, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên căn cứ Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định, như vậy là phù hợp. Bị cáo Hồ Trọng Q, phạm hai tội nên căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành. Nguyễn Hữu D, ngoài lần phạm tội bị xét xử trong vụ án này, bị cáo còn bị TAND huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST, do vậy, căn cứ

Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

[10] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu cam, kích thước cao 19,5cm, đường kính chai 2,5cm, đường kính đáy chai 5cm, trên nắp chai có đục 02 lỗ thủng có gắn 01 ống nhựa màu tím; 01 ống thủy tinh trong suốt, một đầu uốn cong hình móc câu bị biến dạng, kích thước 12,8cm x 0,5cm; 01 ống thủy tinh trong suốt bị biến dạng kích thước 15cm x 0,5cm. Tất cả được bỏ vào túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 1908872 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia, dán kín các mép, dán giấy niêm phong và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, kích thước 10cm x 6cm x 1cm, được bỏ vào phong bì thư dán kín các mép, có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú; 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “389/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chứa 1,721g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong túi nilon trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank, trên thẻ có in dòng chữ “NGUYEN HUU DUNG”, số tài khoản 040094698113; Thẻ sim số thuê bao 0849181789 (được gắn theo điện thoại nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh trắng); Thẻ sim số thuê bao 0869855202 (được gắn theo điện thoại nhãn hiệu Vivo V20, màu xám); Thẻ sim số thuê bao 0857732593 (được gắn theo điện thoại Apple, loại Iphone 6S, màu xám). Xác định, đây là vật chứng thuộc trường hợp vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị, không sử dụng, vật liên quan đến tội phạm, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh trắng, số IMEI 1 860354049612492, số IMEI 2 860354049612484, máy đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V20, màu xám, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 1) 860856059215693, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 2) 860856059215685, máy đã qua sử dụng, được để vào trong túi niêm phong ký hiệu PS2 có mã số PS2 1908881, được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu xám, số IMEI 355430075906768, số MEID 35543007590676, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Được để trong phong bì thư, được dán kín ký tên đầy đủ thành phần tham gia và đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch. Xác định, đây là phương tiện sử dụng để liên lạc, mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Hữu D bán trái phép chất ma túy cho Hồ Trọng Q lấy số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo Hồ Trọng Q bán trái phép chất ma túy cho các đối

tượng có nhu cầu lấy số tiền 2.300.000 đồng. Xét thấy, đây là khoản tiền thu lợi, tiền do phạm tội, do mua bán ma túy mà có nên buộc các bị cáo phải giao nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền buộc Hồ Trọng Q nộp lại được khấu trừ vào số tiền 2.100.000 đồng đã bị tạm giữ. Bị cáo Hồ Trọng Q còn phải nộp số tiền là 200.000 đồng.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo Hồ Trọng Q, Nguyễn Hữu D và Mai Quyết T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Trọng Q.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu D.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mai Quyết T.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Trọng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Nguyễn Hữu D và Mai Quyết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hồ Trọng Q 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 29/3/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án (ngày bị bắt tạm giữ 09/5/2024) theo Bản án số 39/2024/HS-ST ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Xử phạt bị cáo Mai Quyết T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 29/3/2024.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Hồ Trọng Q và Mai Quyết T mỗi bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu cam, kích thước cao 19,5cm, đường kính chai 2,5cm, đường kính đáy chai 5cm, trên nắp chai có đục 02 lỗ thủng có gắn 01 ống nhựa màu tím; 01 ống thủy tinh trong suốt, một đầu uốn cong hình móc câu bị biến dạng, kích thước 12,8cm x 0,5cm; 01 ống thủy tinh trong suốt bị biến dạng kích thước 15cm x 0,5cm. Tất cả được bỏ vào túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 1908872 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia, dán kín các mép, dán giấy niêm phong và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, kích thước 10cm x 6cm x 1cm, được bỏ vào phong bì thư dán kín các mép, có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu đỏ của Công an xã Quảng Phú.

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “389/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chứa 1,721g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định định trong túi nilon trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói.

+ 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank, trên thẻ có in dòng chữ “NGUYEN HUU DUNG”, số tài khoản 040094698113; Thẻ sim số thuê bao 0849181789 (được gắn theo điện thoại nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh trắng); Thẻ sim số thuê bao 0869855202 (được gắn theo điện thoại nhãn hiệu Vivo V20, màu xám); Thẻ sim số thuê bao 0857732593 (được gắn theo điện thoại Apple, loại Iphone 6S, màu xám).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52, màu xanh trắng, số IMEI 1 860354049612492, số IMEI 2 860354049612484, máy đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V20, màu xám, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 1) 860856059215693, số IMEI (khe cắm thẻ Sim 2) 860856059215685, máy đã qua sử dụng, được để vào trong túi niêm phong ký hiệu PS2 có mã số PS2 1908881, được niêm phong, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu xám, số IMEI 355430075906768, số MEID 35543007590676, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Được để trong phong bì thư, được dán kín ký tên đầy

đủ thành phần tham gia và đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch.

+ Số tiền là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ tại tài khoản 3949.0.9042498.000000 của Công an huyện Quảng Trạch mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch hiện đã được chuyển khoản theo uỷ nhiệm chi chuyển khoản số 56 ngày 03/12/2024 của Công an huyện Quảng Trạch chuyển khoản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch số tài khoản 3949.0.1054960.000000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch.

- Buộc bị cáo Hồ Trọng Q phải nộp lại số tiền 200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu D phải nộp lại số tiền 8.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Hồ Trọng Q, Nguyễn Hữu D và Mai Quyết T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực